

Số: 14/2025/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 22 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 116 và 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 479/2024/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2024 của người yêu cầu:

- Ông Nguyễn Hữu H. Sinh năm: 1988. Địa chỉ: Số C đường H, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

- Bà Lê Thị Ái H1. Sinh năm: 1991. Địa chỉ: Số C đường H, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Hữu H và bà Lê Thị Ái H1 kết hôn vào năm 2017, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 18/2017 đăng ký ngày 02/02/2017. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại địa chỉ: Số C đường H, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống đến khoảng năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình và quan điểm sống không hợp dẫn đến vợ chồng hay xảy ra cãi vã, vợ chồng không đồng thuận, mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả.

Tại phiên hòa giải, ông Nguyễn Hữu H và bà Lê Thị Ái H1 đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể khắc phục, không thể tiếp tục chung sống với nhau, vợ chồng không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Hữu H và bà Lê Thị Ái H1 là hoàn toàn tự nguyện, do đó căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn của ông Nguyễn Hữu H và bà Lê Thị Ái H1.

[2] *Về quan hệ con chung*: Ông Nguyễn Hữu H và bà Lê Thị Ái H1 xác định vợ chồng có 02 con chung và thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Lê Thanh T - Sinh ngày: 13/8/2017 cho bà Lê Thị Ái H1 trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Hữu T1 - Sinh ngày: 15/11/2019 cho ông Nguyễn Hữu H trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào cấp dưỡng cho bên nào.

[3] *Về quan hệ tài sản chung*: Ông Nguyễn Hữu H và bà Lê Thị Ái H1 xác nhận không có.

[4] *Về nợ chung*: Ông Nguyễn Hữu H và bà Lê Thị Ái H1 xác nhận không có.

[5] *Lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình*: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà Lê Thị Ái H1 và ông Nguyễn Hữu H mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà Lê Thị Ái H1 và ông Nguyễn Hữu H đã nộp theo biên lai thu số 0009428 ngày 31 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

[6] Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 14 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Hữu H và Bà Lê Thị Ái H1 thống nhất thuận tình ly hôn.

(*Giấy chứng nhận kết hôn số 18/2017, đăng ký ngày 02/02/2017 tại Ủy ban nhân dân phường A, quận T, thành phố Đà Nẵng*)

- *Về quan hệ con chung*: Ông Nguyễn Hữu H và bà Lê Thị Ái H1 xác định vợ chồng có 02 con chung và thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Lê Thanh T - Sinh ngày: 13/8/2017 cho bà Lê Thị Ái H1 trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Hữu T1 - Sinh ngày: 15/11/2019 cho ông Nguyễn Hữu H trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào cấp dưỡng cho bên nào.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung*: Ông Nguyễn Hữu H và bà Lê Thị Ái H1 xác nhận không có.

*Lệ phí yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình*: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà Lê Thị Ái H1 và ông Nguyễn Hữu H mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà

bà Lê Thị Ái H1 và ông Nguyễn Hữu H đã nộp theo biên lai thu số 0009428 ngày 31 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND phường An Khê;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Thanh Tuyên**